

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 33/Công Ty CP Acecook Việt Nam/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM**

Địa chỉ: LÔ SỐ 11-3, ĐƯỜNG SỐ 11, NHÓM CN 11, KHU CÔNG NGHIỆP TÂN BÌNH,
PHƯỜNG TÂY THẠNH, QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH,
VIỆT NAM.

Điện thoại: 02838154064 Fax: 02838154067

Email: info@acecookvietnam.com

Mã số doanh nghiệp: 0308808687

Sản phẩm được sản xuất tại 2 nhà máy của Acecook đã có giấy chứng nhận HACCP và 1 nhà
gia công đã có giấy chứng nhận đủ điều kiện tại Tp Hồ Chí Minh

STT	Số giấy CN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ nhà máy sản xuất
1	VN 17/00177.00	24.08.2018	SGS Việt Nam	Địa chỉ : Khu phố 10- phường An Phú - thị xã Thuận An - Bình Dương. Kí hiệu nhà máy sản xuất: BD
2	VN 17/00177.00	24.08.2018	SGS Việt Nam	Địa chỉ : Đường TS7, Khu công nghiệp Tiền Sơn, xã Hòa Sơn, huyện Tiền Du, tỉnh Bắc Ninh. Kí hiệu nhà máy sản xuất: BN

Mã hồ sơ: K08B18/04.19

Trang 1

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm **BÚN GẠO OHERICEY**

(OHERICEY RICE VERMICELLI)

2. Thành phần:

Gạo 66.6%, Tinh bột, Chất làm đầy (Tinh bột xử lý oxy hóa (E1404)), Muối.

Số tiêu chuẩn: B02-19

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

12 tháng kể từ ngày sản xuất, ngày sản xuất và hạn sử dụng được in trên bao bì.

Quy cách in ngày sản xuất và hạn sử dụng :

NSX _ngày _tháng _năm _ nơi sản xuất.

HSD _ngày _tháng _năm _kỷ hiệu nhà máy sản xuất và thông tin khác tùy từng nhà
máy.

4. Qui cách đóng gói và chất liệu bao bì

Qui cách đóng gói:

Khối lượng tịnh (g/gói): 400 g +/- 12,0 g

Số lượng gói/thùng carton: 18 gói/thùng.

Chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đựng trong bao bì cấu trúc OPP/PP, lớp trong căng tiếp xúc trực tiếp an
toàn với thực phẩm là PP (polypropylen). Sau đó các sản phẩm được đóng vào thùng
carton.

5. Tên và địa chỉ nhà gia công sản phẩm:

Tên: Chi nhánh 1 CÔNG TY TNHH HOÀN VŨ VIỆT NAM.

Địa chỉ: 297 Lê Minh Nhựt, Ấp Xóm Huế, Xã Tân An Hội, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ
Chí Minh.

Kí hiệu nhà máy sản xuất: "SG"

Giấy chứng nhận đủ điều kiện: số 75/2017/NNPTNT-HCM do Sở Nông nghiệp phát triển
nông thôn TP HCM cấp ngày 15.05.2017

III. Mẫu nhãn sản phẩm:

Nội dung ghi nhãn phù hợp theo nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa, tham chiếu
thông tư 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT

Nhãn và mẫu tem nhãn phụ dán trên gói đính kèm.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

1. Giới hạn kim loại nặng: phù hợp QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia
đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa	QCVN 8-2:2011/BYT
1	Cadimi (Cd)	mg/kg	0,4	Mục 2.19
2	Chì (Pb)	mg/kg	0,2	Mục 2.18

Mã hồ sơ: K08B18/04.19

Trang 2

2. Giới hạn độc tố vi nấm: phù hợp QCVN 8-1:2011/BYT; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa	QCVN 8-1:2011/BYT
1	Aflatoxin B1	µg/kg	2,0	Mục 1.6
2	Aflatoxin tổng số (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	4,0	Mục 1.6
3	Ochratoxin A	µg/kg	3,0	Mục 2.2

3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: phù hợp QĐ 46/2007/QĐ-BYT; Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm, mục 6.5.1

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa
1	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	cfu/g	10 ⁶
2	Coliform	cfu/g	10 ⁶
3	E-Coli	mpn/g	10 ³
4	S.aureus	cfu/g	10 ⁵
5	Cl. Perfringens	cfu/g	10 ⁵
6	B. cereus	cfu/g	10 ⁵
7	Tổng số nấm men, nấm mốc	cfu/g	10 ⁴

4. Các chỉ tiêu hóa lý: tham khảo theo tiêu chuẩn CODEX STAN 249-2006, TCVN 7879: 2008 ; đối với sản phẩm không chiên.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa
1	Độ ẩm vết ẩm	%	14,0

5. Dao động thành phần dinh dưỡng 1 vật (~50g):

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị trên	Khoảng dao động
1	Giá trị năng lượng	kcal/50 g	167	≥ 132
2	Hàm lượng chất béo	g/50 g	0,1	≥ 0,1
3	Hàm lượng carbohydrate	g/50 g	38,6	30,9 – 46,3
4	Hàm lượng chất đạm	g/50 g	2,9	2,0 – 3,5

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2019

BALDIEN DOANH NGHIỆP

TAKADA MOTOHIKO
GE, Khôi Marketing
General Manager, Marketing Div

Mã hồ sơ: KORB18/04.19

Trang 3

Mã hồ sơ: KORB18/04.19



TAKADA MOTOHIKO
GE, Khôi Marketing
General Manager, Marketing Div

BAO BÌ SẢN PHẨM



TEM DÁN

KT: 5.5cm x 7.5cm

BÚN GẠO Chí Ricey

Khối lượng tịnh: 400 g

Thành phần, Ngày sản xuất, Hạn sử dụng, Hướng dẫn sử dụng.

Hướng dẫn bảo quản: xem trên bao bì

Thành phần dinh dưỡng 1 vắt (50 g) gồm:

Giá trị năng lượng	167 kcal
Chất béo	0,1 g
Carbohydrate	38,6 g
Chất đạm	2,9 g

SẢN XUẤT BỞI:

CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM

LÔ SỐ II-3, ĐƯỜNG SỐ 11, NHÓM CN II,
KHU CÔNG NGHIỆP TÂN BÌNH, PHƯỜNG TÂY THANH,
QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
ĐT: 028.38154064 - FAX: 028.38154067

Email: info@acecookvietnam.com

Website: <http://www.acecookvietnam.vn>

ĐƯỢC SẢN XUẤT TẠI VIỆT NAM

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính minh họa cho sản phẩm

Mã hồ sơ: K0181 B/04.18



TAMADA MOTOHIKO
GD. Khối Marketing
General Manager, Marketing Div